TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 75/2020/DS - ST Ngày: 01 - 10 - 2020 *V/v tranh chấp Hợp đồng Tín dụng.*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cái Thị Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Phương

2. Bà Trần Thị Tuyết Sơn

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Trọng là Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 170/2020/TLST-DS, ngày 03 tháng 7 năm 2020 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2020/QĐXX- ST ngày 31 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/QĐST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng SG(gọi tắc là Ngân hàng Sacom bank); trụ sở: Số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, Quận 3. Tp Hồ Chí Minh; Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - chức vụ: Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh B – Trưởng phòng giao dịch Tân Châu, Tây Ninh; Ông B ủy quyền lại cho anh Dương Tuấn D, sinh năm 1991, theo văn bản ủy quyền ngày 22 tháng 7 năm 2020.

2. Bị đơn: Anh Trương văn P, sinh năm 1975; địa chỉ: Ấp Thạnh Hòa, xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Anh D vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh P vắng mặt không lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 6 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án Nguyên đơn là Ngân hàng SG(gọi tắc là Ngân hàng Sacom bank) và Đại diện ủy quyền lại anh Dương Tuấn D trình bày:

Ngày 04 tháng 10 năm 2012 anh Trương Văn P có ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng và hợp đồng với Ngân hàng Sacombank – Chi nhánh huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh 01 khoản vay thẻ tín dụng. Hạn mức thẻ tín dụng được cấp là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng; mục đích vay là tiêu dùng cá nhân; lãi suất 1,916 %/ tháng, dư nợ hiện tại là 12.762.883 đồng. Căn cứ vào phụ lục các điều khoản chung trong điều khoản và các điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng thì anh Trương Văn P đã vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng đình chỉ hợp đồng tín dụng nêu trên của anh P.

Nay Ngân hàng Sacombank khởi kiện yêu cầu anh Trương Văn P trả 01 lần toàn bộ số tiền nợ gốc thẻ tín dụng là 12.762.883 đồng, đồng thời trả lãi quá hạn theo hợp đồng đến ngày 01/10/2020 là 25.787.506 đồng. Tổng gốc và lãi là 38.550.389 (ba mươi tám triệu năm trăm năm mươi ngàn ba trăm tám mươi chín) đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Trương Văn P không đến tòa, không có lời khai.

* Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên toà:

+ Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng: Những người tham gia tố tụng và tiến hành tố tụng trong vụ án đã chấp hành đúng quy định pháp luật khi giải quyết, xét xử vụ án.

+ Việc vắng mặt không có lý do của ông Trương Văn P: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay ông P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông P.

+ Về nội dung vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010, Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự, Điều 146, 147, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng Sacombank, buộc ông Trương Văn P trả số tiền 38.550.389 đồng, trong đó tiền gốc là 12.762.883 đồng và tiền lãi quá hạn tính đến ngày 01-10-2020 là 25.787.506 đồng và lãi được tiếp tục tính theo hợp đồng đã ký ngày 04-10-2012 cho đến khi thanh toán xong số tiền còn nợ.

Về án phí: Ông Trương Văn P phải chịu án phí sơ thẩm dân sự theo qui định của pháp luật. Ngân hàng Sacombank không phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của vị Đại diện viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Trương Văn P là bị đơn trong vụ án vắng mặt không lý do, ông P không nhận bất kỳ các văn bản nào Tòa án tống đạt, hiện ông P vẫn có mặt tại địa phương, các văn bản tống đạt của Tòa đã được Trưởng ấp Thạnh Hòa, xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh ký xác nhận Tòa án có giao nhưng ông P không nhận, không đến Tòa và không có lời khai, vắng mặt không lý do. Tòa án tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng cho ông P theo quy định. Ông P đã được triệu tập hợp lệ hai lần theo quy định nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ Luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông P là phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngân hàng Sacombank khởi kiện yêu cầu ông Trương Văn P trả số tiền còn nợ Ngân hàng Sacombank là 38.550.389 (ba mươi tám triệu năm trăm năm mươi ngàn ba trăm tám mươi chín) đồng, trong đó tiền gốc là 12.762.883 đồng và tiền lãi quá hạn tính đến ngày 01-10-2020 là 25.787.506 đồng và lãi được tiếp tục tính theo hợp đồng đã ký ngày 04-10-2012 cho đến khi thanh toán xong số tiền còn nợ. Hội đồng xét xử xét thấy:

Ông Trương Văn P có ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng với Ngân hàng Sacombank vào ngày 04/10/2012 (bút lục số: 4,5,6,7) và bảng tóm tắt sao kê của Ngân hàng Sacombank (bút lục số 23,24), số tiền được cấp là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng. Quá trình sử dụng thì ông P có trả cho Ngân hàng theo bảng sao kê và còn nợ lại Ngân hàng là 12.762.883 đồng tiền gốc đến nay không thanh toán cho Ngân hàng.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ là Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng với Ngân hàng Sacombank vào ngày 04/10/2012 và bảng tóm tắc sao kê của Ngân hàng Sacombank nợ gốc là 12.762.883 đồng và lãi tính đến ngày 01/10/2020 là 25.787.506 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 38.550.389 (ba mươi tám triệu năm trăm năm mươi ngàn ba trăm tám mươi chín) đồng. Trong quá trình giải quyết vụ quyết vụ án, anh P không đến Tòa, không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, không có lời khai là từ bỏ quyền lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ của mình nên tự chịu trách nhiệm.

Ngân hàng Sacombank khởi kiện yêu cầu ông Trương Văn P có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc và lãi 38.550.389 (ba mươi tám triệu năm trăm năm mươi ngàn ba trăm tám mươi chín) đồng, trong đó tiền gốc là 12.762.883 đồng và tiền lãi quá hạn tính đến ngày 01-10-2020 là 25.787.506 đồng và lãi được tiếp tục tính theo hợp đồng đã ký ngày 04-10-2012 cho đến khi thanh toán xong số tiền còn nợ cho đến ngày xét xử là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Ông Trương Văn P phải chịu nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Ngân hàng Sacombank không phải chịu án phí theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự, khoản 3, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng SGvề tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với ông Trương Văn P.

Buộc ông Trương Văn P có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng SGsố tiền 38.550.389 (ba mươi tám triệu năm trăm năm mươi ngàn ba trăm tám mươi chín) đồng: Trong đó tiền gốc là 12.762.883 đồng và tiền lãi quá hạn tính đến ngày 01-10-2020 là 25.787.506 đồng và lãi được tiếp tục tính theo hợp đồng đã ký ngày 04-10-2012 cho đến khi thanh toán xong số tiền còn nợ

2/ Về án phí:

Ông Trương Văn P phải chịu nộp 1.927.500 (một triệu chín trăm hai mươi bảy ngàn năm trăm) đồng tiền án phí sơ thẩm dân sự theo quy định.

Ngân hàng SGkhông phải chịu án phí sơ thẩm dân sự. Hoàn trả cho Ngân hàng SGsố tiền 1.226.000 (một triệu hai trăm hai mươi sáu ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000834 ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Ngân hàng SGđược nhận lại số tiền trên.

"Trường hợp, bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Báo cho các bên đương sự biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THA DS huyện Tân Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Cái Thị Minh Tâm